

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 505/2020/HS-PT

Ngày: 07 - 9 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các thẩm phán:

Ông Trần Xuân Minh

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa: Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 740/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Võ Minh Thú và đồng phạm.

Do có kháng cáo của bị cáo Võ Minh T, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

1. Võ Minh T sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: như trên; Nghề nghiệp: bán vé số; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Không rõ; Họ tên mẹ: Võ Thị H, sinh năm 1969, chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 04/3/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh giam số 679/LTG- PC02- Đ3 ngày 12/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh

Đồng Nai. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (bị cáo có mặt).

- Bị cáo bị kháng cáo:

1. Nguyễn Minh T1 (Tân) sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Đặng Thị Xuân Y, sinh năm 1977, chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: ngày 28/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành tuyên phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2014.

Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 08/3/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh giam số 678/LTG- PC02- Đ3 ngày 12/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (bị cáo có mặt).

2. Nguyễn Lâm Gia T2 sinh năm 1999 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: như trên; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nhã, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1959, Có vợ tên Trần Ngọc Quý, sinh năm 2000, có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Đầu thú, bị bắt ngày 08/3/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh giam số 680/LTG- PC02- Đ3 ngày 12/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Theo chỉ định: Luật sư Nguyễn Bá T, Công ty Luật TNHH DL PINNACLE; (có mặt)

Địa chỉ: Quận 3, TP.HCM.

Đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Hoàng Dương (đã chết): Ông Nguyễn Văn Ân, sinh năm 1965 (có mặt) và bà Phạm Thị Thu Thủy, sinh năm 1972 (cha, mẹ anh Dương có mặt).

Ủy quyền cho: Chị Lưu Bảo K, sinh năm 1993 (vợ anh D, có mặt)

Cùng địa chỉ: tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/02/2019 Nguyễn Minh T1 điện thoại rủ Võ Minh T đến hát Karaoke tại quán “Thanh Huyền” thuộc khu cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. T đồng ý và đi lên cầu thang quán “Thanh Huyền” thì va chạm nhẹ với anh Vũ Hoàng Dương sinh năm 1992, cư trú tại khu 15, xã Long Đức, huyện Long Thành, nên anh Dương dùng tay đánh một cái vào đầu T (không gây thương tích) rồi bỏ đi.

Lúc này T thấy T1 trong phòng Karaoke đi ra nên T kể lại việc bị Dương đánh và rủ T1 về nhà lấy dao quay lại đánh anh Dương, T1 đồng ý. T và T1 đón xe Taxi (không rõ biển số) đi về nhà T tại ấp 4, xã Tam An, huyện Long Thành lấy 03 con dao Rựa dài khoảng 70cm bỏ lên xe Taxi rồi T1 điện thoại rủ Nguyễn Lâm Gia T2 cùng tham gia đánh anh Dương. Sau đó T và T1 đi xe Taxi đến nhà nghỉ “Thanh Thanh” thuộc xã Long Đức, huyện Long Thành chờ T2 đi đến quán “Thanh Huyền”, khi xe Taxi đến cổng quán thì T nhìn thấy anh Dương điều khiển xe mô tô từ trong quán đi ra nên T chỉ cho T1 và T2 biết. Sau đó, T1 đi vào trong phòng số 13 quán Karaoke “Thanh Huyền” gặp anh Mai Xuân Danh, sinh năm 1996, ngụ tại ấp 4, xã Tam An, Long Thành (bạn T1) mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 38P1 - 47703 (anh Danh không biết T1 mượn xe để đi đánh anh Dương) chở T và T2 mang theo 03 con dao Rựa chạy ra đường tìm anh Dương để đánh nhưng không tìm thấy, nên T1, T, T2 quay lại quán “Thanh Huyền” đứng nói chuyện.

Khoảng 02 giờ cùng ngày, T1 đến quán 5Y thuộc khu cầu Xéo, thị trấn Long Thành để uống rượu, còn T2 điều khiển xe mô tô biển số 38P1 - 47703 chở T mang theo 03 con dao Rựa đi về khoảng 200m thì T nhìn thấy anh Dương đi trên một xe mô tô đang chạy ngược chiều và anh Dương cầm cây kiếm giờ lên thách thức đồng thời quay đầu xe lại đuổi theo T và T2. T nói với T2 chạy nhanh về phía trước đồng thời điện thoại nói với T1 đi ra đường trước cửa quán 5Y để đánh anh Dương. Khi T2 chở T đến gần cổng hồ bơi “Thanh Vân” (gần quán 5Y) thuộc khu Phước Hải thì thấy T1 đang đứng bên lề đường nên đã dừng xe lại và T cầm 01 con dao rựa xuống xe thì anh Dương cầm kiếm xông tới, T và anh Dương dùng kiếm và dao rựa xông vào chém nhau. Cùng lúc này T1 lấy

01 con dao Rựa xông vào cùng với T chém liên tiếp nhiều nhát vào đầu, ngực, tay, chân của anh Dương, T2 cầm 01 con dao Rựa xông tới ném (phang) vào người Dương (không rõ trúng vị trí nào). Khi thấy anh Dương khụy xuống đất thì T2 điều khiển xe mô tô biển số 38P1 - 47703 chở T và T1 đến quán bida “Anh Em” thuộc ấp 4, xã Tam An thì T1 xuống xe đi bộ về nhà, T2 đón xe Taxi đến nhà nghỉ “Thanh Thanh” ngủ còn T điều khiển xe mô tô biển số 38P1 - 47703 mang 03 con dao Rựa tới cầu “Ninh Hương” thuộc xã An Phước, huyện Long Thành vứt bỏ rồi đi về nhà ngủ.

Sau khi T, T1, T2 bỏ đi, anh Dương điện thoại cho chị Lưu Bảo K (vợ Dương) và các anh Lâm Minh Luân, Lê Hồ (bạn Dương) đến đưa anh Dương đến Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai cấp cứu đến ngày 02/03/2019 thì anh Dương tử vong.

Vào các ngày 04/3/2019 và ngày 08/3/2019 Võ Minh T và Nguyễn Lâm Gia T2 đến Công an tỉnh Đồng Nai đầu thú. Ngày 09/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Minh T1. Quá trình điều tra T, T1, T2 đã khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 38P1 - 47703 (đã giao trả chủ sở hữu).

Đối với 03 con dao Rựa dùng để gây án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã thu thập các dấu vết như sau:

Hiện trường xảy ra tại QL51, tổ 26 khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa mặt phẳng đường hai chiều, một chiều có 4 làn đường, làn 1, 2, 3 dành cho xe ô tô, mỗi làn rộng 3m50, làn số 4 dành cho xe mô tô rộng 4m.

Dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) dính trên mép đường làn số 4 xe mô tô, trên nắp cống bê tông và bên trong lề đất đã khô, không rõ hình, phạm vi 1m80 x 2m10 là vị trí số; Tâm vết màu nâu đỏ (nghi máu) cách Kiốt cho thuê về hướng Đông 3m, cách làn đường số 3 về hướng Tây 4m, cách cột mốc cố định về hướng Đông Bắc 2m80. Từ vị trí số; về hướng Bắc 12m ngay sát mép đường làn số 4 xe mô tô hướng đi Biên Hòa và trên nắp cống bê tông có 05 viên gạch ống 04 lỗ màu đỏ phạm vi 1m20 x 1m60 là vị trí số (2) cách Kiốt cho thuê về hướng

Đông 3m, cách làn đường số (3) về hướng Tây 23m80, cách hồ bơi Thanh Vân về hướng Đông 3m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 139/PC09-KLGDPY ngày 15/3/2019 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích và nguyên nhân Vũ Hoàng Dương tử vong như sau:

- Vết rách da 11cm vùng trán - đỉnh.
- Vết rách da 9cm cách 8cm sau tai phải.
- Vết rách da 7cm x 3cm cách 14cm dưới sau vú phải, trực vết nằm ngang.
- Vết rách da hình chữ S dài 32cm vùng mặt ngoài cẳng tay phải, mép vết gọn.
- Vết rách da 17cm vùng mặt ngoài cánh tay trái, mép vết gọn.
- Vết rách da 7cm vùng mu bàn tay phải, mép vết gọn, rỉ dịch màu hồng.
- Vết rách da không hình 19cm mặt trong cẳng chân phải, mép vết gọn.
- Mỡ xương hộp sọ 7cm vùng đỉnh.
- Xuất huyết nhẹ màng não mềm thùy đỉnh hai bán cầu đại não.

Dấu hiệu chính: Nhiều vết rách da vùng đầu, ngực, tay, chân; mỡ xương hộp sọ, xuất huyết nhẹ màng não, rách tổ chức da, cân cơ, mạch máu thần kinh vùng tay chân.

Nguyên nhân tử vong: Suy tuần hoàn do đa vết thương vùng đầu, ngực và tay, chân gây rách tổ chức cân cơ và mạch máu vùng tay chân.

Hung khí: Vật sắc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Lâm Gia T2 phạm tội “Giết người”.

1. Áp dụng điểm n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo:

Võ Minh T 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04/3/2019.

Nguyễn Minh T1 (Tân) 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/3/2019.

Nguyễn Lâm Gia T2 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/3/2019.

2. Về bồi thường dân sự:

Buộc các bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ân, bà Phạm Thị Thu Thủy và chị Lưu Bảo K số tiền còn lại là 199.400.000đ (một trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm ngàn đồng); Cụ thể:

Bị cáo Võ Minh T phải bồi thường số tiền 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Minh T1 phải bồi thường số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Lâm Gia T2 phải bồi thường số tiền 19.400.000đ (mười chín triệu, bốn trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, hàng tháng mỗi bị cáo phải cấp dưỡng số tiền 250.000đ nuôi cháu Vũ Hoàng Đế sinh ngày 02/11/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 27/02/2019 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Lâm Gia T2 không có kháng cáo. Ngày 21/10/2019 bị cáo Võ Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 28/10/2019 đại diện hợp của bị hại có đơn kháng cáo đề nghị xem xét các bị cáo có hành vi giết người có tổ chức và tăng hình phạt đối với các bị cáo, tăng tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Vũ Hoàng Đế từ 750.000.000 đồng/tháng lên 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Đế đủ 18 tuổi và cấp dưỡng 1 lần (216 tháng) là 324.000.000 đồng. Tăng tiền tổn thất tinh thần từ 60 tháng lương tối thiểu là 89.400.000 đồng lên 120 tháng là (1.490.000 đ x 120 tháng) là 178.800.000 đồng.

Ngày 15/11/2019 bị cáo Võ Minh T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo, ngày 12/02/2020 Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành thông báo số 09/2020/TB-TA về việc rút kháng cáo của bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm vì đã xử đúng người đúng tội.

Đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên các yêu cầu kháng cáo như nêu trên.

Qua phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, các bị cáo T, Tuấn và T2 tỏ rõ sự ăn năn hối hận và đồng ý tăng tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại từ 89.400.000 đồng lên 178.800.000 đồng và đồng ý tăng tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Vũ Hoàng Đế từ 750.000 đồng một tháng lên 1.500.000 đồng một tháng cho đến khi cháu Đế đủ 18 tuổi.

Đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến rằng các bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải và chấp nhận yêu cầu của đại diện bị hại về trách nhiệm dân sự nên đại diện bị hại xin rút yêu cầu kháng cáo về phần trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà các bị cáo T, T1 và T2 đã rủ nhau và chuẩn bị hung khí để đánh bị hại Dương, các bị cáo đã dùng dao rựa chém nhiều nhát vào đầu, ngực, tay, chân của anh Dương, hậu quả làm anh Dương tử vong. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “giết người” với tình tiết định khung “có tình chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ.

Tại phiên hôm nay đại diện hợp pháp của bị hại xin rút yêu cầu kháng cáo về tăng hình phạt đối với các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần yêu cầu kháng cáo này.

Đối với kháng cáo tăng tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi con thì tại phiên tòa hôm nay giữa đại diện bị hại và các bị cáo đã thỏa thuận được với nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận của đại diện bị hại và các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo phát biểu:

Thống nhất về tội danh như án sơ thẩm xác định. Đối với kháng cáo của đại diện bị hại về phần trách nhiệm hình sự thì đại diện bị hại đã xin rút tại phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này.

Đối với kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự thì giữa đại diện bị hại và các bị cáo đã thỏa thuận được với nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm về phần này, ghi nhận sự thỏa thuận của đại diện bị hại và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do va chạm nhẹ với Vũ Hoàng Dương tại quán karaoke “Thanh Huyền” và bị Dương dùng tay đánh 01 cái vào đầu nên bị cáo T đã rủ thêm T1 và T2 mang theo 03 con dao rựa đi tìm Dương đánh trả thù. T nhìn thấy anh Dương chạy xe mô tô đi theo chiều ngược lại và trên tay cầm cây kiếm giờ lên thách thức đồng thời quay xe lại đuổi theo T thì T2 và T chạy nhanh về phía trước đồng thời điện thoại nói với T1 đi ra đường trước cửa quán 5Y để đánh anh Dương. Khi anh Dương cầm kiếm lao tới thì T, T1 và T2 mỗi người cầm một con dao rựa chém nhiều nhát vào đầu, ngực, tay, chân anh Dương. Hậu quả anh Dương tử vong do suy tuần hoàn đa vết thương vùng đầu, ngực và tay, chân gây rách tổ chức cân cơ và mạch máu vùng tay chân.

[2] Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo đã khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên và thừa nhận chính các bị cáo đã gây ra cái chết cho anh Dương. Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ngoài ra còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, chỉ vì một va chạm nhỏ trong cuộc sống mà các bị cáo rủ nhau chuẩn bị hung khí là dao rựa đi tìm đánh anh Dương để trả thù, hậu quả làm anh Dương tử vong, điều đó thể hiện các bị cáo có thái độ hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “Có tình chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Ngày 21/10/2019 bị cáo Võ Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 15/11/2019 bị cáo Võ Minh T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Xét việc rút kháng cáo của bị cáo T là tự nguyện, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng cáo của bị cáo T.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, đại diện hợp pháp của bị hại xin rút yêu cầu kháng cáo về tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo. Xét yêu cầu rút

kháng cáo của đại diện bị hại là tự nguyện, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này.

[5] Đối với kháng cáo tăng tiền tổn thất tinh thần từ 60 tháng lương tối thiểu là 89.400.000 đồng lên 120 tháng là (1.490.000 đ x 120 tháng) là 178.800.000 đồng và tăng tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Vũ Hoàng Đế từ 750.000.000 đồng/tháng lên 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Đế đủ 18 tuổi và cấp dưỡng 1 lần (216 tháng) là 324.000.000 đồng, thấy rằng: tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại. Xét sự thỏa thuận này giữa đại diện bị hại và các bị cáo là tự nguyện, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận và sửa một phần bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

[6] Như vậy, tổng số tiền các bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện bị hại là 378.200.000 đồng (199.400.000 đồng + 178.800.000 đồng). Trong đó bị cáo Võ Minh T phải bồi thường số tiền 129.600.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Minh T1 phải bồi thường số tiền 169.600.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Lâm Gia T2 còn phải bồi thường số tiền 79.000.000 đồng. Hàng tháng mỗi bị cáo phải cấp dưỡng số tiền 500.000đ nuôi cháu Vũ Hoàng Đế sinh ngày 02/11/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân.

[7] Do sửa án về phần trách nhiệm dân sự nên án phí dân sự sơ thẩm được tính lại như sau: Bị cáo Võ Minh T phải chịu 6.480.000 đồng; bị cáo Nguyễn Minh T1 phải chịu 8.480.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Lâm Gia T2 phải chịu 3.950.000 đồng.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

[9] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

1. Ghi nhận sự thỏa thuận của đại diện hợp pháp bị hại là ông Nguyễn Văn Ân, bà Phạm Thị Thu thủy và chị Lưu Bảo K về phần trách nhiệm dân sự. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần quyết định trách nhiệm dân sự.

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 591, 593 Bộ luật dân sự

Buộc các bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ân, bà Phạm Thị Thu Thủy và chị Lưu Bảo K số tiền còn lại là 378.200.000đ (Ba trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm ngàn đồng); Cụ thể :

Bị cáo Võ Minh T phải bồi thường số tiền 129.600.000đ (Một trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Minh T1 phải bồi thường số tiền 169.600.000đ (một trăm sáu mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Lâm Gia T2 phải bồi thường số tiền 79.000.000đ (Bảy mươi chín triệu đồng).

Hàng tháng mỗi bị cáo phải cấp dưỡng số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) nuôi cháu Vũ Hoàng Đế sinh ngày 02/11/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 27/02/2019 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 342 và 348 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Minh T1 (Tân) và Nguyễn Lâm Gia T2 phạm tội “Giết người”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai có hiệu lực pháp luật đối với các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Minh T1 (Tân) và Nguyễn Lâm Gia T2 từ ngày 07/9/2020.

3. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Minh T phải chịu 6.480.000 đồng; bị cáo Nguyễn Minh T1 phải chịu 8.480.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Lâm Gia T2 phải chịu 3.950.000 đồng.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDTC;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng MinhThịnh